

Số: 12 /2024/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 11 tháng 7 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 4591/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện công

tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

### **Điều 2. Mức chi**

1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Các mức chi khác liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở không quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2024.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 130/2014/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2014 về nội dung chi, mức chi có tính chất đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An và số 173/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 07 năm 2015 về mức chi hỗ trợ cho tổ hòa giải, hòa giải viên và tổ chức bầu hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

#### **Noi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Thái Thanh Quý**

**Phụ lục**

**Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12./2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024  
của HĐND tỉnh Nghệ An)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đơn vị tính: 1000 đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
1.	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở				
a)	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	1.500	1.200	960
b)	Tỉnh huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tỉnh huống đã hoàn thành	450	360	280
c)	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	2.250	1.800	1.400
d)	Tiêu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiêu phẩm đã hoàn thành	7.500	6.000	4.800
2.	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch				
a)	Xây dựng đề cương:				
	- Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	960	760
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương hoàn chỉnh	2.000	1.600	1.200
b)	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch				
	- Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch	Chương trình, đề án, kế hoạch	3.000	2.400	1.900
	- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	400	320
c)	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý	Người/buổi	200	160	120
	- Chủ trì				
	- Thành viên dự	Người/buổi	100	80	60
d)	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	400	320
đ)	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch				
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	160	120
	- Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	120	90
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	80	60
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	240	190
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	160	120

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đơn vị tính: 1000 đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
e)	Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch	Bài viết (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)	500	400	320
g)	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	Văn bản	500	400	320
3.	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt				
a)	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	Người/ngày (không quá 1 ngày)	50	40	30
b)	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt	Người/buổi		20	
4.	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phò biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở				
a)	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các địa phương	Báo cáo	75	60	40
b)	Báo cáo của địa phương	Báo cáo	4.500	3.600	2.800
5.	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở				
a)	Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải và hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở)	Vụ, việc	0	0	400
b)	Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải và hòa giải không thành theo Điều 27 Luật Hòa giải ở cơ sở)	Vụ, việc	0	0	300
c)	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)	01 Tổ hòa giải/tháng	0	0	150
d)	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở	01 hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng		5 tháng lương cơ sở	
6.	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi				
a)	Chi thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	450	360	280
b)	Chi giải thưởng				
	Giải nhất tập thể	Giải	15.000	12.000	9.600
	Giải nhất cá nhân	Giải	9.000	7.200	5.700
	Giải nhì tập thể	Giải	10.500	8.400	6.700
	Giải nhì cá nhân	Giải	4.500	3.600	2.800

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đơn vị tính: 1000 đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
	Giải ba tập thể	Giải	7.500	6.000	4.800
	Giải ba cá nhân	Giải	3.000	2.400	1.900
	Giải khuyến khích tập thể	Giải	4.500	3.600	2.800
	Giải khuyến khích cá nhân	Giải	1.500	1.200	960
	Giải phụ khác	Giải	750	600	480
c)	Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày)		Thực hiện theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
d)	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi		Thực hiện theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
7.	Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch		Thực hiện theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
8.	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải viên ở cơ sở;		Thực hiện theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Nghệ An Nội dung và mức chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền		

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đơn vị tính: 1000 đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
	người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật		phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu không hưởng lương thực hiện theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
9.	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, họp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện)		Thực hiện theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 quy định về mức chi ngân sách nhà nước cho một số hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
10.	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng				
a)	Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật		Thực hiện theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 ban hành quy định mức chi cụ thể kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
b)	Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông)		Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế và tiếp		

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đơn vị tính: 1000 đồng)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
			khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Nghệ An		
11.	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 Quy định nội dung chi, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Nghệ An do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định		
12.	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên		Thực hiện theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Nghệ An Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.		
13.	Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An		

